

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ MỚI
TỈNH AN GIANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 139 /2018/HNGĐ-ST
Ngày: 14.8. 2018.
V/v tranh chấp “ Ly hôn”.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Ngọc Trang.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Tấn Khoa;

2. Bà Đào Thị Thu Vân.

- *Thư ký phiên tòa:* bà Nguyễn Thị Diễm Thúy, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:*
Không tham gia.

Ngày 14 tháng 8 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 244/2018/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 4 năm 2018 về tranh chấp “ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 135/2018/QĐXX-ST ngày 02 tháng 7 năm 2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: chị Nguyễn Thị Cẩm H – sinh năm 1996 (Có mặt).

Địa chỉ: Ấp L, xã L, huyện C, tỉnh An Giang.

2. Bị đơn: anh Nguyễn Văn T – sinh năm 1987 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp M, xã M, huyện C, tỉnh An Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và các lời khai nguyên đơn chị Nguyễn Thị Cẩm H trình bày: Chị và anh Nguyễn Văn T tìm hiểu yêu thương và được cha mẹ đồng ý tổ chức lễ cưới vào năm 2015 có đăng ký kết hôn. Vợ chồng sống hạnh phúc được khoảng 03 tháng thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm thường hay cự cãi, chồng thường hay uống rượu về kiếm chuyện đánh vợ. Vợ chồng ly thân khoảng 04 tháng nay. Tình cảm không còn chị yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Văn T. Về quan hệ con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Nguyễn Thị Yến N - sinh ngày 11/5/2016 hiện nay chồng đang chăm sóc nuôi dưỡng. Sau khi ly hôn chị

đồng ý cho chồng được tiếp tục nuôi con chung, chị không cấp dưỡng nuôi con. Về quan hệ tài sản chung: Không có. Về quan hệ nợ chung: Không có.

Tại phiên tòa chị Nguyễn Thị Cẩm H vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Anh Nguyễn Văn T không gửi ý kiến cho Tòa án về việc thụ lý vụ án cũng như không tham gia các phiên hòa giải.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Nguyễn Thị Cẩm H xin ly hôn với anh Nguyễn Văn T, anh Tòng có nơi cư trú tại ấp M, xã M, huyện C, tỉnh An Giang nên Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại Điều 28, 35 và 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Anh Nguyễn Văn T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai để tham gia phiên tòa nh vẫn vắng mặt. Căn cứ vào Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Tòng.

[2] Về nội dung: Chị Nguyễn Thị Cẩm H yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Văn T, anh chị chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình nên quan hệ hôn nhân giữa hai người được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Chị H trình bày trong quá trình chung sống vợ chồng thường hay phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm thường hay cự cãi, chồng thường hay uống rượu về kiếm chuyện đánh vợ nên vợ chồng sống ly thân khoảng 4 tháng nay. Trong quá trình giải quyết Tòa án đã tổng đạt thông báo thụ lý về việc chị H xin ly hôn và triệu tập hòa giải nh anh Tòng vẫn vắng mặt. Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn giữa chị H và anh Tòng diễn ra trong thời gian dài, mâu thuẫn trầm trọng không thể hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống không hạnh phúc. Căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình “ Khi vợ hoặc chồng xin ly hôn mà hòa giải tại Tòa án không thành thì Tòa án giải quyết cho ly hôn...” do đó Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị H.

[3] Về quan hệ con chung: Chị Nguyễn Thị Cẩm H xác định vợ chồng có một con chung tên Nguyễn Thị Yến N – sinh ngày 11 tháng 5 năm 2016 hiện nay đang sống chung với anh Tòng. Sau khi ly hôn chị đồng ý anh Tòng được tiếp tục nuôi con chung, chị không cấp dưỡng nuôi con. Hội đồng xét xử xét thấy từ lúc vợ chồng ly thân đến nay anh Tòng là người trực tiếp nuôi con và chị H đồng ý cho anh Tòng nuôi con. Căn cứ Khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 “ Vợ, chồng thỏa thuận về người trực tiếp nuôi con, nghĩa vụ, quyền của mỗi bên sau khi ly hôn đối với con; trường hợp không thỏa thuận được thì Tòa án quyết định giao con cho một bên trực tiếp nuôi căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt của con ...”, do đó Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị H, giao anh Tòng tiếp tục nuôi con chung. Tại phiên tòa anh Tòng vắng mặt nếu anh Tòng có yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con thì sẽ giải quyết bằng vụ án khác.

[4] Về quan hệ tài sản chung: Không có.

[5] Về quan hệ nợ chung: Không có.

[6] Về án phí: Đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 144, 147, 227 và 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Điều 56, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Cẩm H.

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Cẩm H được ly hôn với anh Nguyễn Văn T.

Về quan hệ con chung: anh Nguyễn Văn T được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Thị Yến N – sinh ngày 11 tháng 5 năm 2016. Chị Nguyễn Thị Cẩm H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh Nguyễn Văn T cùng các thành viên gia đình (nếu có) không được cản trở chị H trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của người thân thích của con, cơ quan có thẩm quyền, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con chung dựa trên các căn cứ do pháp luật quy định

Về quan hệ tài sản chung: Không có.

Về quan hệ nợ chung: Ghi nhận chị Nguyễn Thị Cẩm H xác định không có nợ chung nH sau khi bản án ly hôn có hiệu lực pháp luật, nếu có người khởi kiện xuất trình chứng cứ chứng minh nợ chung trong thời kỳ hôn nhân thì chị Nguyễn Thị Cẩm H và anh Nguyễn Văn T vẫn phải liên đới chịu trách nhiệm với tư cách đồng bị đơn trong vụ án dân sự khác.

Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Cẩm H phải chịu 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) nH được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) mà chị đã nộp theo biên lai thu số 0019473 do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang cấp ngày 03 tháng 4 năm 2018. Chị H đã nộp đủ.

Đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện Chợ Mới;
- Chi cục THADS huyện Chợ Mới;
- UBND xã Mỹ An, H. Chợ Mới, t. An Giang;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Ngọc Trang
